TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ T** **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 227/2024/QĐST-HNGĐ	*T, ngày 04 tháng 11 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 334/2024/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 10 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Chị Lê Quỳnh T, sinh năm 2000; Nơi cư trú: 3 N, Phường B, thành phố T, tỉnh Phú Yên.

Bị đơn: Anh Võ Chấn P, sinh năm 1998; Nơi cư trú: Khu phố N, Phường I, thành phố T, tỉnh Phú Yên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 10 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 10 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lê Quỳnh T, sinh năm 2000 và anh Võ Chấn P, sinh năm 1998.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Chị Lê Quỳnh T và anh Võ Chấn P có 01 *(một)* con chung là cháu Võ Lê Mẫn N, sinh ngày 03/11/2022 *(hiện cháu N đang sống với chị T)*. Ly hôn, chị T và anh P thống nhất thỏa thuận giao cháu N cho chị T tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục; Anh P không phải cấp dưỡng nuôi con.

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Trường hợp cần thiết có thể yêu cầu thay đổi người nuôi con và mức cấp dưỡng.

Về tài sản chung: Chị Lê Quỳnh T và anh Võ Chấn P không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Lê Quỳnh T tự nguyện chịu số tiền 150.000 đồng *(một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng *(ba trăm nghìn đồng)* đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002834 ngày 09/10/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T, tỉnh Phú Yên nên hoàn lại cho chị T số tiền 150.000 đồng *(một trăm năm mươi nghìn đồng)*.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND Tp. T;
- Chi cục THADS Tp. T;
- Các đương sự;
- UBND Phường .., Tp T;

(Số 58/2022 ngày 21/6/2022)
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Huỳnh Thị Tân Sang